

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2024/ HS-PT**

Ngày: 23-02-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Các Thẩm phán: Ông **Bùi Trọng Danh**

Ông **Ngô Hà Nam**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thiên Hà** - Thư ký TAND TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 23/02/2024, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án Hình sự phúc thẩm thụ lý số 216/2023 /TLPT-HS ngày 21/12/2023 do có kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Huyền Nh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2023/HS-ST ngày 31/10/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng;

Bị cáo có kháng cáo: **Phạm Thị Huyền Nh** - Sinh ngày 15/7/2001 tại Thừa Thiên Huế. Nơi đăng ký hộ khẩu và nơi cư trú: Thôn A, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế . Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Kinh; giới Th: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M và bà Nguyễn Thị X (đều còn sống), sống chung như vợ chồng với Lê Nguyễn Minh Đ (không có đăng ký kết hôn) và có 02 con (sinh năm 2021 và 2023). Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 16/9/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, nhưng cho hưởng án án treo, Th gian thử thách là 18 (mười tám) tháng Th từ ngày tuyên án sơ thẩm (Bản án đã có hiệu lực pháp luật và bị cáo đang chấp hành án treo).

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn bị cáo Nguyễn Sanh Th nhưng bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng tháng 03 năm 2021, Nguyễn Sanh Th cùng Phạm Thị Huyền Nh sinh sống như vợ chồng tại nhà trọ số 14 Thánh Gióng, TP Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Đến tháng 6 năm 2021, do không có việc làm, không có thu nhập nên Th nảy sinh ý định hack facebook của người khác rồi truy cập bất hợp pháp vào tài khoản facebook của họ để chiếm đoạt tài sản. Th tạo tài khoản Binhgoal1011@gmail.com, mật khẩu là "Thoimioi123" trên mạng Weebly.com rồi lập ra đường link <https://binhchongionghatvietnhi2021.weebly.com>, sau đó, Th dùng một tài khoản facebook (do Th tự lập ra) để nhắn tin đường link <https://binhchongionghatvietnhi2021.weebly.com> đến những tài khoản khác trên facebook của người dùng khác nhờ bình chọn. Khi có người nhận được và kích vào đường link này thì sẽ hướng dẫn người đó đăng nhập theo chỉ dẫn để tham gia quá trình bình chọn, toàn bộ thông tin bao gồm tên đăng nhập và mật khẩu facebook của họ sẽ bị Th đánh cắp. Sau khi đánh cắp được tài khoản, mật khẩu facebook của người dùng, Th thay đổi mật khẩu và tiến hành gỡ số điện thoại liên kết với tài khoản facebook, thay vào đó là số điện thoại (sim rác) mà Th đã chuẩn bị từ trước. Sau khi chiếm được quyền sử dụng facebook của người khác thì Th sẽ nhắn tin messenger cho bạn bè của chủ tài khoản facebook, đưa ra thông tin gian dối mình là chủ sở của facebook để vay mượn tiền. Khi những người này đồng ý chuyển tiền thì Th cung cấp số tài khoản ngân hàng trung gian mà đại lý game cung cấp. Sau khi nhận được tiền chuyển khoản thì đại lý game sẽ chuyển lại qua các tài khoản trung gian khác rồi chuyển vào tài khoản ngân hàng Vietinbank, số tài khoản 100869982504 của Nguyễn Sanh Th, đại lý game sẽ thu phí 20% số tiền giao dịch. Với cách thức thực hiện như trên, khoảng đầu tháng 10/2021, Th có hướng dẫn cho Phạm Thị Huyền Nh để cùng thực hiện việc chiếm đoạt tài sản của người khác, cả hai thỏa thuận cùng nhau thực hiện và tiêu xài số tiền chiếm đoạt được. Vào sáng ngày 12/10/2021, tại nhà trọ số 1x Thánh Gióng, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, sau khi được Th hướng dẫn cách thức thực hiện, Nh sử dụng thiết bị máy Th và tài khoản facebook do Th cung cấp (cả hai đều không nhớ tên tài khoản) gửi đường link đến nhiều tài khoản Facebook khác nhau, trong đó có tài khoản “Trung H Le” của bà Lê Thị Trung H. Bà H đã kick vào đường link tiến hành đăng nhập để bình chọn. Bằng cách này, Th đã đánh cắp toàn bộ thông tin bao gồm tên đăng nhập và mật khẩu tài khoản Facebook “Trung H Le”, sau đó thay đổi mật khẩu và tiến hành gỡ số điện thoại liên kết tài khoản Facebook, thay vào là số sim rác mà Th chuẩn bị. Sau khi chiếm quyền sử dụng tài khoản facebook “Trung H Le” thì Th nhắn tin đến nhiều người thân và bạn bè của facebook “Trung H Le” để mượn tiền. Th và Nh đã chiếm đoạt tài sản của 03 bị hại trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 12/10/2021, Th dùng tài khoản facebook “Trung H Le” nhắn tin cho tài khoản facebook “Phạm Minh P” của bà Phạm Thị Minh P để mượn số tiền 120.000.000 đồng. Do tin tưởng facebook “Trung H Le” của bà H nên bà P đồng ý cho mượn tiền. Th cung cấp số tài khoản số 030069677xxx mở tại ngân hàng Sacombank mang tên Nguyễn Văn D cho bà P để chuyển tiền. Lúc này bà P đang ở nhà tại địa chỉ 2x Hoa P, phường An Hải Tây nhưng do không đủ tiền trong tài khoản nên có gọi điện cho bà Lê Thị Bích T - bạn của bà P nhờ bà T chuyển giúp bà P số tiền 120.000.000 đồng vào tài khoản trên cho bà H thì bà T đồng ý. Bà T sử dụng số tài khoản 19034113166xxx của ngân hàng Techcombank do bà đứng tên chuyển vào tài khoản của Nguyễn Văn D số tiền 120.000.000 đồng. Đến 9 giờ 29 phút cùng ngày, tài khoản ngân hàng của Th báo “Có” số tiền 92.700.000 đồng (tiền trước khi về đến tài khoản của Th đã bị trừ 20% khoản phí theo thỏa thuận ban đầu với đại lý game và do trước đó Th có nợ đại lý game số tiền 3.300.000 đồng nên bị trừ nợ). Sau đó, Th chuyển số tiền 85.000.000 đồng qua số tài khoản 040094418yyy - ngân hàng Sacombank cho Nh rồi Nh đi rút tiền mặt. Cả hai cùng nhau tiêu xài số tiền này.

Vụ thứ hai: Ngày 12/10/2021, Th sử dụng tài khoản facebook “Trung H Le” nhắn tin cho tài khoản facebook “Đ Lê” của bà Lê Thị Đ để mượn số tiền là 19.000.000 đồng. Do tin tưởng facebook “Trung H Le” là của bà H nên bà Đ đồng ý cho mượn tiền. Th cung cấp số tài khoản 030069677xxx mở tại Ngân hàng Sacombank mang tên Nguyễn Văn D cho bà Đ để bà Đ chuyển tiền. Lúc này bà Đ đang ở nhà tại Lô 1x Chương Dương, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng nên đã sử dụng số tài khoản số 306013266xxxx của Ngân hàng TMCP Quân Đội do bà đứng tên chuyển vào tài khoản của Nguyễn Văn D số tiền 19.000.000 đồng, giao dịch thành công lúc 09 giờ 36 phút cùng ngày.

Vụ thứ ba: Ngày 12/10/2021, Th sử dụng tài khoản facebook “Trung H Le” nhắn tin cho tài khoản facebook “LL” của bà Nguyễn Thị L để mượn số tiền là 25.000.000 đồng. Do tin tưởng facebook “Trung H Le” là của bà H nên bà L đồng ý cho mượn tiền. Th cung cấp số tài khoản 030069677xxx mở tại Ngân hàng Sacombank mang tên Nguyễn Văn D cho bà L. Lúc này bà L đang ở nhà tại số 54 Lê Thạch, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ nên đã sử dụng tài khoản 0142717xxx của Ngân hàng TMCP Sài Gòn do bà L đứng tên chuyển vào tài khoản Nguyễn Văn D số tiền 25.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, Th tiếp tục sử dụng tài khoản facebook “Trung H Le” nhắn tin cho bà L và hỏi mượn thêm số tiền 35.000.000 đồng, tuy nhiên do tài khoản ngân hàng của bà chỉ còn 5.000.000 đồng nên bà L tiếp tục chuyển khoản số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Agribank số 8501205327xxx mang tên Nguyễn Văn D do Th cung cấp.

Qua điều tra xác định:

Đối với số tiền 19.000.000 đồng mà Th và Nh chiếm đoạt được của bà Lê Thị Đ và số tiền 25.000.000 đồng chiếm đoạt được của bà Nguyễn Thị L, số tiền này được chuyển đến số tài khoản số 030069677xxx mở tại ngân hàng Sacombank mang tên Nguyễn Văn D, sau khi sự việc phạm tội xảy ra, Công an thành phố Đà Nẵng đã có công văn gửi ngân hàng tạm dừng giao dịch rút tiền nên trong tài khoản của Dũng còn số tiền 69.158.428 đồng. Đối với số tiền 5.000.000 đồng mà Th và Nh chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị L (lần chuyển thứ hai) được chuyển đến hàng Agribank số 8501205327xxx mang tên Nguyễn Văn D thì Th nhận được 80% số tiền trên là 4.000.000 đồng vào tài khoản của Th.

Ngoài ra sau khi Nguyễn Sanh Th và Phạm Thị Huyền Nh chiếm quyền truy cập tài khoản facebook của bà Lê Thị Trung H rồi đưa thông tin gian dối chiếm đoạt tiền của bà Phạm Thị Minh P, Lê Thị Đ, Nguyễn Thị L, tiền được chuyển vào số tài khoản 030069677xxx, mở tại ngân hàng Sacombank – chi nhánh Thái Nguyên của Nguyễn Văn D. Tiến hành sao kê tài khoản Nguyễn Văn D xác định dòng tiền tiếp tục chuyển đến tài khoản 102872781xxx, mở tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - chi nhánh Nam Thăng Long của Trịnh Văn Q. Tiến hành sao kê tài khoản của Trịnh Văn Quý xác định dòng tiền tiếp tục chuyển đến số tài khoản 19036182671yyy, mở tại ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam - chi nhánh Cần Thơ của Nguyễn Văn H. Tiến hành sao kê tài khoản của Nguyễn Văn H xác định dòng tiền tiếp tục chuyển đến tài khoản 100869982xxx, mở tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – chi nhánh Quảng Trị của Nguyễn Sanh Th.

Qua xác minh dòng tiền, Cơ qua điều tra đã trả lại cho bà Lê Thị Đ số tiền 19.000.000 đồng, trả cho bà Nguyễn Thị L số tiền 25.000.000 đồng, trả cho bà Phạm Thị Minh P tiền 25.158.428 đồng. Gia đình bị cáo Th và Nhug đã liên đới bồi thường cho bà P số tiền 94.841.572 đồng, bà L 5.000.000 đồng

** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2023/HS-ST ngày 31/10/2023, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:*

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Huyền Nh phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Về hình phạt:

- Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. *Xử phạt:* Bị cáo Phạm Thị Huyền Nh 03 (ba) năm tù. Th hạn tù Th từ ngày bắt giam thi hành án.

- Căn cứ: Khoản 2 Điều 7 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/8/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao không tổng hợp hình phạt Bản án hình sự sơ thẩm số: 163/2022/HSST ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo Nh phải chấp hành đồng Th cả hai bản án. Việc thi hành án do các cơ quan được giao trách nhiệm thi hành án hình sự phối hợp thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Sinh Th, nhưng bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm; về phần án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 13 tháng 11 năm 2023, bị cáo Phạm Thị Huyền Nh có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Phạm Thị Huyền Nh giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Huyền Nh trong hạn luật định theo thủ tục phúc thẩm, nên đảm bảo, hợp lệ.

Về nội dung: Xét Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2023/HS-ST ngày 31/10/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Nguyễn Sinh Th và Phạm Thị Huyền Nh về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 174 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng Th chất vụ án, vai trò đồng phạm của bị cáo, tuy Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội là phụ nữ có thai” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 BLHS khi quyết định hình phạt cho bị cáo là có thiếu sót, song với mức hình phạt 03 (ba) năm tù là phù hợp, không nặng. Mặc dù, tại phiên tòa cấp phúc thẩm bị cáo có bổ sung tình tiết đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của địa P và phiếu khám siêu âm thai (hiện tại bị cáo đã sinh con), song với tình tiết này cũng không làm thay đổi về mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nh, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Thị Huyền Nh khai nhận: Do có Th gian sống chung như vợ chồng với Nguyễn Sinh Th, nên bị cáo được Nguyễn Sinh Th bày cách thức thực hiện việc chiếm quyền sử dụng Facabook của người khác trên mạng xã hội rồi truy cập bất hợp pháp vào tài khoản Facabook của họ để nhắn tin nhằm lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Theo chỉ đạo của Th, ngày 12/10/2021 bị cáo đã thực hiện hành vi gửi vào các tài khoản trên mạng xã hội Facebook đường link <https://binhchongionghatvietnhi2021.weebly.com> để cho Th chiếm đoạt thông tin cá nhân, truy cập vào tài khoản Facabook cá nhân của bà Lê Trung H trên mạng xã hội, sau đó Th tự đưa ra thông tin gian dối hỏi mượn tiền

của 03 người thân quen với bà Lê Trung H gồm bà Phạm Thị Minh P, Lê Thị Đ và Nguyễn Thị L chiếm đoạt được với tổng số tiền 169.000.000đ (*Một trăm, sáu mươi chín triệu đồng*) sử dụng tiêu xài cho mục đích cá nhân. Vì vậy, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2023/HS-ST ngày 31/10/2023 Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Nguyễn Sinh Th và Phạm Thị Huyền Nh về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội gây hoang mang trong quần chúng nhân dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, nên việc các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm khởi tố, điều tra, truy tố xét xử đối với các bị cáo là cần thiết; Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã đánh giá đúng về Th chất vụ án, vai trò đồng phạm trong vụ án, tuy chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm “*Người phạm tội là phụ nữ có thai*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 BLHS là có thiếu sót, Tòa án cấp phúc thẩm bổ sung cho phù hợp, ngoài ra tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo còn bổ sung thêm tình tiết Đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn (*có xác nhận của chính quyền địa phương sở tại*) và đã sinh con trong giai đoạn phúc thẩm khi mang thai trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm, đây là các tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm, song với mức hình phạt 03 (*ba*) năm tù và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một Th gian để cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp, nên những tình tiết này cũng không làm thay đổi về mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo. Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tại phiên tòa.

[3] Vấn đề cần rút kinh nghiệm trong áp dụng pháp luật. Như đã nhận định ở phần tiểu mục [2] nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội là phụ nữ có thai*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 BLHS là có thiếu sót, nên cần rút kinh nghiệm trong việc áp dụng pháp luật cho đúng.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết Th hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ: vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Huyền Nh; giữ nguyên Bản án sơ thẩm;

1.1. Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 174; các điểm b, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Thị Huyền Nh 03 (ba)** năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Th gian chấp hành hình phạt tù Th từ ngày bắt giam thi hành án.

1.2. Căn cứ: Khoản 2 Điều 7 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/8/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao không tổng hợp hình phạt Bản án hình sự sơ thẩm số: 163/2022/HSST ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Diên Châu, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo Nh phải chấp hành đồng Th cả hai bản án. Việc thi hành án do các cơ quan được giao trách nhiệm thi hành án hình sự phối hợp thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

II. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Phạm Thị Huyền Nh phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết Th hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- PV27; PC81 Công an TP. Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND quận Sơn Trà,
- Cơ quan CSĐT - Công an quận Sơn Trà;
- TAND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Sở Tư pháp TPĐN;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Vĩnh Chuyển
(đã ký và đóng dấu)

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Trọng Danh

Ngô Hà Nam

Phan Vĩnh Chuyển

